

Đăk Nông, ngày **25** tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố **Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và Quy trình nội bộ thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực cụm công nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 821/QĐ-BCT ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực cụm công nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 13/TTr-SCT ngày 23 tháng 4 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và Quy trình nội bộ thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực cụm công nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương.

(có Phụ lục danh mục và quy trình nội bộ kèm theo)

Điều 2. Giao Sở Công Thương cập nhật thành phần hồ sơ, trình tự, quy trình thực hiện đối với thủ tục hành chính kèm theo Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Đăk Nông; Văn phòng UBND tỉnh niêm yết, công khai tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Sở Công Thương công khai thủ tục hành chính trên Trang thông tin điện tử của cơ quan; UBND các huyện, thành phố công khai thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện và công khai trên Trang thông tin điện tử của đơn vị.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Công Thương, Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC- VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Viễn thông Đăk Nông;
- Lưu: VT, TTPVHCC, NC(D).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Chiến



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC CỤM CÔNG NGHIỆP
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH ĐẮK NÔNG**

(Kèm theo Quyết định số 516/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Đăk Nông)

I. DANH MỤC TTHC MỚI BAN HÀNH

Tên TTHC Mã số TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
Thành lập/mở rộng cụm công nghiệp (1.012427)	<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản của doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức đề nghị làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp (trong đó có cam kết không vi phạm các quy định của pháp luật và chịu mọi chi phí, rủi ro nếu không được chấp thuận) kèm theo Báo cáo đầu tư thành lập/mở rộng cụm công nghiệp và bản đồ xác định vị trí, ranh giới của cụm công nghiệp. - Bản sao hợp lệ tài liệu về tư cách pháp lý của doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức đề nghị làm 	<p>1. Trình tự thực hiện:</p> <p>a) Bước 1: Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức nộp hồ sơ thành lập/mở rộng cụm công nghiệp (trong đó bao gồm văn bản đề nghị làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp) tại Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p> <p>Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đầu tiên của doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức đề nghị làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp, Ủy ban nhân dân cấp</p>	Không	<p>Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;</p> <p>Quyết định số 821/QĐ-BCT ngày 10/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới trong lĩnh vực cụm công nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</p>

Tên TTHC Mã số TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	<p>chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản sao hợp lệ tài liệu chứng minh năng lực tài chính của doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức đề nghị làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp gồm ít nhất một trong các tài liệu sau: + Báo cáo tài chính 02 năm gần nhất; + Cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; + Cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; + Bảo lãnh về năng lực tài chính; + Tài liệu khác chứng minh năng lực tài chính (nếu có). - Bản sao hợp lệ tài liệu chứng minh kinh nghiệm của doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức đề 	<p>huyện có trách nhiệm thông báo rộng rãi việc tiếp nhận hồ sơ đề nghị thành lập/mở rộng cụm công nghiệp trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương. Thời hạn nhận hồ sơ trong vòng 15 ngày kể từ ngày ra thông báo.</p> <p>b) Bước 2: Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc nhận hồ sơ thành lập/mở rộng cụm công nghiệp, Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì, phối hợp với doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức đề nghị làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp lập 02 bộ hồ sơ thành lập/mở rộng cụm công nghiệp theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp kèm tệp tin điện</p>		

Tên TTHC Mã số TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	<p>nghị làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp và các văn bản, tài liệu khác có liên quan (nếu có).</p> <p>2. Số lượng hồ sơ: 02 bộ.</p>	<p>tử của hồ sơ, gửi Sở Công Thương để chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tổ chức thẩm định.</p> <p>c) Bước 3: Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ thành lập/mở rộng cụm công nghiệp, Sở Công Thương hoàn thành thẩm định, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh việc thành lập/mở rộng cụm công nghiệp.</p> <p>Trường hợp hồ sơ, nội dung báo cáo thành lập/mở rộng cụm công nghiệp không đáp ứng yêu cầu, Sở Công Thương có văn bản gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Thời hạn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian thẩm định.</p> <p>Lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp là một nội dung thẩm</p>		

Tên TTHC Mã số TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>định thành lập/mở rộng cụm công nghiệp; được thực hiện trong quá trình thành lập/mở rộng cụm công nghiệp. Đối với cụm công nghiệp có nghiệp, hợp tác xã, tổ chức có hồ sơ đề nghị thành lập/mở rộng cụm công nghiệp đáp ứng quy định tại Nghị định số 32/2024/NĐ-CP thì thực hiện lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp như sau:</p> <p>- Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp (gồm Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh; Phó Chủ tịch là lãnh đạo Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu Tư; các thành viên khác là đại diện một số Sở, cơ quan liên quan; Thư ký</p>		



Tên TTHC Mã số TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p><i>Hội đồng là đại diện phòng chuyên môn của Sở Công Thương và không phải là thành viên Hội đồng) để chấm điểm với thang điểm 100 cho các tiêu chí:</i></p> <ul style="list-style-type: none">+ Phương án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật (<i>tối đa 15 điểm</i>);+ Phương án quản lý, bảo vệ môi trường cụm công nghiệp (<i>tối đa 15 điểm</i>);+ Năng lực, kinh nghiệm của doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức (<i>tối đa 30 điểm</i>);+ Phương án tài chính đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật (<i>tối đa 40 điểm</i>). <p>Căn cứ điều kiện thực tế của địa phương và quy định của pháp luật liên quan, Hội đồng thống nhất nguyên tắc, phương thức làm việc, các nội</p>		



Tên TTHC Mã số TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>dung của từng tiêu chí và mức điểm tối đa tương ứng cho phù hợp.</p> <p>Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức có số điểm từ 50 trở lên được Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định giao làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp tại Quyết định thành lập/mở rộng cụm công nghiệp (<i>trường hợp có từ 02 doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức trở lên cùng đề nghị làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp thì giao doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức có số điểm cao nhất; nếu có từ hai doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức có số điểm cao nhất bằng nhau thì giao doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức theo đề xuất của Chủ tịch Hội đồng đánh giá lựa chọn chủ đầu tư</i>).</p>		

Tên TTHC Mã số TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>Ủy ban nhân dân tỉnh quy định việc thông báo cho doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức đề nghị làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp về kết quả lựa chọn chủ đầu tư.</p> <p>d) Bước 4: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được 01 bộ hồ sơ thành lập/mở rộng cụm công nghiệp kèm theo báo cáo thẩm định của Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định thành lập/mở rộng cụm công nghiệp (<i>bao gồm việc giao làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp</i>). Quyết định thành lập/mở rộng cụm công nghiệp được gửi Bộ Công Thương 01 bản.</p>		



Tên TTHC Mã số TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>2. Thời gian giải quyết: 57 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none">- Bước 1 thực hiện trong 5 ngày làm việc để thông báo tiếp nhận hồ sơ và 15 ngày để nhận hồ sơ.- Bước 2 thực hiện trong 5 ngày làm việc.- Bước 3 thực hiện trong 25 ngày.- Bước 4 thực hiện trong 07 ngày làm việc.		

II - QUY TRÌNH NỘI BỘ TTHC MỚI BAN HÀNH

Tên thủ tục hành chính: Thành lập/mở rộng cụm công nghiệp (mã số 1.012427); Tổng thời gian thực hiện TTHC: 57 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	TG quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
Bước 1	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện	Công chức, viên chức	1. Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận và viết Phiếu biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. 2. Nếu hồ sơ còn thiếu, chưa đúng quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định. 3. Nếu hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn người nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định. 4. Chuyển hồ sơ.	1 ngày			
	UBND cấp huyện	Cán bộ, công chức	- Thông báo rộng rãi việc tiếp nhận hồ sơ đề nghị thành lập/mở rộng cụm công nghiệp trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương. - Tiếp nhận hồ sơ đề nghị thành lập/mở rộng cụm công nghiệp sau thời gian thông báo rộng rãi.		4 ngày		
Bước 2	UBND cấp huyện	Cán bộ, công chức	Chủ trì, phối hợp với đơn vị đề nghị làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp hoàn thiện hồ sơ gửi Sở Công Thương.	5 ngày			

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	TG quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
Bước 3	Sở Công Thương	Cán bộ, công chức	<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định hồ sơ đề nghị thành lập/mở rộng cụm công nghiệp, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh; - Lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp (<i>thông qua Hội đồng đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp do UBND cấp tỉnh thành lập, chấm điểm với thang điểm 100 cho 04 tiêu chí theo khoản 2 Điều 13 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP</i>); - Trường hợp hồ sơ, nội dung Báo cáo thành lập, mở rộng cụm công nghiệp không đáp ứng yêu cầu, có văn bản đề nghị bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Thời hạn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian thẩm định. 	25 ngày			
Bước 4	UBND tỉnh	Cán bộ, công chức	Xem xét, quyết định việc Thành lập/mở rộng cụm công nghiệp (<i>bao gồm việc giao chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp</i>)	06 ngày			
	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện	Công chức, viên chức	Trả kết quả theo quy định	01 ngày			